

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2022/HSST
Ngày 19 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Lưu Thị Kim Hiền và bà Đỗ Thị Sỹ Long**
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên Tòa:* **Bà Ngô Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.**

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý hình sự số: 40/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy L, sinh năm 1983; HKTT: Số 67 ngõ 6A TP, phường TP, quận ĐĐ, thành phố H; Nơi ở: Chưa xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn T; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Hồng B; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H; có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: 04 tiền sự hết thời hiệu, 04 tiền án. Theo danh chỉ bản số: 033 do Công an quận B lập ngày 10 tháng 01 năm 2022.

- Bản án số 517 ngày 26/11/2004: Tòa án nhân dân quận ĐĐ xử 06 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản 600.000 đồng. Xác định xóa án tích theo Nghị quyết 33/2009 Quốc hội.

- Bản án số 54 ngày 16/3/2012: Tòa án nhân dân quận HK xử 26 tháng tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nộp án phí ngày 16/3/2012. Ra trại ngày 01/9/2013. Chưa xóa án tích.

- Bản án số 42 ngày 28/1/2016 (Phạm tội ngày 06/1/2015): Tòa án nhân dân thành phố H xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nộp án phí ngày 21/3/2022. Ra trại ngày 09/4/2016. Chưa xóa án tích.

- Bản án số 193 ngày 21/12/2018: Tòa án nhân dân quận TH xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nộp án phí ngày 12/8/2019. Ra trại ngày 07/6/2020. Chưa xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 02/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H; Có mặt tại phiên Tòa.

* Người bị hại: **Anh Nguyễn Hải T1** - sinh năm 1983

và **chị Đỗ Kim O** - sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Số 86 ngõ 62 phố NH, phường ĐC, quận B, thành phố H.

(vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/01/2022, L1 là bạn xã hội (chưa xác định nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0587843333 gọi điện cho Nguyễn Huy L rủ đi trộm cắp xe máy và Nguyễn Huy L đồng ý. Cả hai hẹn nhau tại cây xăng NĐ – ĐĐ và Nguyễn Huy L gửi chiếc xe máy Honda Dream BKS 30N7-5039 vào bãi xe bệnh viện đa khoa Đống Đa. Sau đó Long chở Nguyễn Huy L bằng xe máy của L1 (không nhớ BKS) đi đến ngõ 135 ĐC, quận B, thành phố H. Nguyễn Huy L xuống đoạn bờ hồ còn L1 điều khiển xe máy đi vào trong ngõ khoảng 5 phút sau đó L1 đi xe ra đón Nguyễn Huy L chở đi lòng vòng rồi dừng lại trước cửa quán karaoke ngõ 62 NH, quận B, thành phố H và nói có 01 chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277 dựng trước số 86 ngõ 62 NH đã được L1 bẻ khóa điện từ trước, L1 nói chỉ việc vào nổ máy và dắt xe ra. Nguyễn Huy L đi bộ vào tiến lại gần chiếc xe máy, dùng tay nhấc đuôi xe ra ngoài để lấy một khoảng trống, sau đó gạt chân chống xe để tẩu thoát. Lúc này anh Nguyễn Hải T1 (Sinh năm 1983; HKTT: Tổ 5 khối 8 phường ĐK, thành phố LS) là chủ xe chạy ra hô “Trộm, trộm” nên L bỏ xe lại chạy về hướng hồ. Khi chạy đến đầu ngõ 135 ĐC thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Nguyễn Huy L đến bãi xe bệnh viện đa khoa ĐĐ và thu giữ chiếc xe máy Honda Dream BKS 30N7-5039.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Huy L:

- 01 thẻ gửi xe bằng nhựa

- 01 điện thoại di động Viettel màu vàng có gắn sim 0963909898 và 0986125566

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen có gắn sim 0356826758

* Thu giữ của anh Nguyễn Quốc V (là nhân viên tổ an ninh của bệnh viện đa khoa Đống Đa):

- 01 xe máy Honda Dream màu nâu BKS 30N7-5039

* Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Ủy ban nhân dân quận B:

- 01 chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277 đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng.

Qua xác minh chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277 mang tên chủ sở hữu chị Đỗ Kim O (Sinh năm: 1979; HKTT: 3/5/6 ngõ 6 CT, quận HĐ, thành phố H). Chị O trình bày năm 2016 mua chiếc xe máy trên sau đó kết hôn cùng anh Nguyễn Hải T1 thì cả hai cùng sử dụng chiếc xe.

Cơ quan điều tra đã trao trả 01 chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277 cho anh Nguyễn Hải T1. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Huy L khai đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu BKS 30N7-5039 gửi ở bãi xe bệnh viện đa khoa ĐĐ, Nguyễn Huy L được L1 cho để dùng đi lại và không có giấy tờ xe. Qua tra cứu số khung số máy nguyên thủy, không nằm trong kho xe máy vật chứng, số khung số máy không trùng khớp với thông BKS xe. Xác minh chủ sở hữu theo số khung số máy là anh Bùi Xuân L2 (Sinh năm 1967; HKTT: 96 TA1, phường BĐ, quận HBT, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, anh L2 trình bày vào năm 2006 -2007 đã bán chiếc xe ở chợ xe cho người đàn ông không quen biết. Qua xác minh đối với BKS 30N7-5039 mang tên chủ sở hữu là Lê Đình T2 (Địa chỉ: 231 LY, phường BĐ, quận HBT, thành phố H), xác minh tại công an phường BĐ cho biết anh T2 đã cắt khẩu ở địa phương từ năm 2015 chuyển đến NB làm việc và sinh sống. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng thông tin tìm chủ xe trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có ai đến nhận.

Qua xác minh số điện thoại của đối tượng L1 sử dụng 0587843333 mang tên chủ sở hữu là Lê Trọng N (Sinh năm 1998; Địa chỉ: Phố CH 1, thành phố TH, tỉnh TH). Tại cơ quan điều tra, anh N trình bày không sử dụng số điện thoại trên và không biết tại sao số điện thoại này lại đăng kí thông tin cá nhân của anh. Anh N không biết ai là Nguyễn Huy L có nhân thân như trên.

Đối tượng L1 cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác minh được con người cụ thể nên đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu của đối tượng L1 để điều tra xử lý sau.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Huy L phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Bản cáo trạng số 33/CT- VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Huy L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên toà:*

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

- Người bị hại vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù;

+Về tang vật:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Viettel màu vàng do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ gửi xe bằng nhựa do không có giá trị sử dụng

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM đeo biển kiểm soát: 30N7-5039 có số khung; C100M - 0323291 và số máy: C100ME - 0323291 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu nên ngày 02/3/2022, Cơ quan điều tra đã đăng báo để tìm chủ sở hữu, đến nay chưa có người đến nhận. Vì vậy tiếp tục giao Cơ quan thi hành án dân sự quận B quản lý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 02/3/2022. Trường hợp hết thời hạn trên mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp để trao trả chiếc xe thì cho tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền;

- Về trách nhiệm Dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét;
 - Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm
 - Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.
- Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 86 ngõ 62 NH, quận B, thành phố H, Nguyễn Huy L đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277 của anh Nguyễn Hải T1, trị giá 10.000.000 đồng. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy L đã đủ cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại, để lén lút trộm cắp tài sản của họ.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Từ năm 2003 đến năm 2018 đã có 04 tiền sự và 04 tiền án về các hành vi: “Trộm cắp tài sản” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; 04 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án đã được xóa theo Nghị quyết số: 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009, còn 03 tiền án chưa được xóa, do vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình

sự. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa bị cáo có khai báo thành khẩn, nhưng vẫn còn chưa có ý thức ăn năn hối cải, tài sản do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Theo quy định thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối tượng L1 cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác minh được con người cụ thể nên đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu của đối tượng L1 để điều tra xử lý sau.

[8] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng của vụ án:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7, đã qua sử dụng do có liên quan đến hành vi phạm tội.
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động Viettel, màu vàng, đã qua sử dụng do không có liên quan đến hành vi phạm tội.
- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ gửi xe bằng nhựa do không có giá trị sử dụng
- Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu BKS 30N7-5039, số khung 0323291, số máy 0323291. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh biển số và số khung, số máy có thông tin sở hữu không trùng khớp. Cơ quan điều tra đã tra cứu biển số 30N7-5039 và số khung 0323291, số máy 0323291 không có trong hệ thống dữ liệu xe máy tang vật. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Báo An ninh Thủ đô nhưng đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của phương tiện. Do vậy giao cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B tiếp tục quản lý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng tin (ngày 02/3/2022). Trường hợp hết thời hạn nêu trên

mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp để trao trả chiếc xe thì cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29T1-54277, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận B đã trao trả cho người bị hại là anh Nguyễn Hải T1 là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: **Nguyễn Huy L 42 (Bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/01/2022.

3. Về phân bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên không xem xét.

4. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Viettel, màu vàng, Imei1: 351580073971547, Imei2: 351580073971554, gắn sim số 0963.909.898 và 0986.125.566, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 7, màu đen, Imei: 353070092849989, gắn số sim 035.682.6758, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ gửi xe bằng nhựa, kích thước 5x9cm, một mặt in chữ và biểu tượng của Bệnh viện đa khoa ĐĐ, một mặt màu ghi quy định của bãi gửi xe.

- Giao chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển kiểm soát 30N7-5039, số khung C100M-0323291, số máy C100ME-0323291 cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B quản lý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 02/3/2022. Trường

hợp hết thời hạn nêu trên mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp để trao trả chiếc xe thì cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 116/BB-CQĐT-CSHS ngày 24 tháng 5 năm 2022.

5. Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang